

Số: ...../2023/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**DỰ THẢO**  
**NGÀY**  
**02.11.2023**

**NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế;*

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng như sau:**

1. Sửa đổi Khoản 2 Điều 7 như sau:

“2. Căn cứ số lượng đối tượng tiêm chủng, thời gian và định mức sử dụng của từng loại vắc xin, cơ sở tiêm chủng có trách nhiệm lập dự kiến nhu cầu vắc xin quy định tại khoản 1 Điều này của cả năm gửi cơ quan được giao quản lý về tiêm chủng tuyến huyện, tuyến tỉnh tổng hợp gửi Sở Y tế trước ngày 30 tháng 5 hàng năm để chỉ đạo cấp vắc xin theo kế hoạch.

2. Sửa đổi Khoản 3 Điều 7 như sau:

“3. Căn cứ dự kiến nhu cầu vắc xin của các cơ sở tiêm chủng, Sở Y tế có trách nhiệm tổng hợp, gửi kế hoạch về Bộ Y tế trước ngày 30 tháng 6 hàng năm để phê duyệt kế hoạch cung ứng vắc xin và phân phối trên cơ sở kế hoạch đã được phê duyệt.”

3. Sửa đổi khoản 2 Điều 14 như sau:

“2. Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho hoạt động tiêm chủng theo phân cấp ngân sách nhà nước:

a) Ngân sách trung ương bảo đảm:

- Kinh phí mua vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng trên toàn quốc.

- Kinh phí bảo quản, vận chuyển vắc xin trong tiêm chủng mở rộng đến tuyến tỉnh.

- Kinh phí đầu tư hệ thống dây chuyền lạnh cho Chương trình tiêm chủng mở rộng và tiêm chủng chống dịch tại trung ương.

- Kinh phí công tác thông tin, giáo dục, truyền thông, kiểm tra, thanh tra hoạt động tiêm chủng, chi phí đào tạo, nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tiêm chủng.

- Kinh phí bồi thường khi sử dụng vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng và tiêm chủng chống dịch bị tai biến nặng ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe hoặc gây thiệt hại đến tính mạng người được tiêm chủng.

b) Ngân sách địa phương bảo đảm:

- Kinh phí tổ chức triển khai hoạt động tiêm chủng tại địa phương.

- Kinh phí đầu tư hệ thống dây chuyền lạnh cho Chương trình tiêm chủng mở rộng và tiêm chủng chống dịch tại địa phương.

- Kinh phí công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động tiêm chủng tại địa phương.”

4. Sửa đổi khoản 2 Điều 21 như sau:

“2. Bảo đảm nguồn lực và ngân sách địa phương cho hoạt động tiêm chủng trên địa bàn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 14 Nghị định này.”

5. Bổ sung Khoản 6 Điều 22 như sau:

“6. Bộ Y tế hướng dẫn các địa phương lập kế hoạch, xác định nhu cầu vắc xin theo từng chủng loại, cơ cấu vắc xin cần thiết, lộ trình tiếp nhận từng loại vắc xin đảm bảo lộ trình tăng số lượng vắc xin trong tiêm chủng mở rộng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”

6. Bổ sung Khoản 7 Điều 22 như sau:

“7. Tổ chức mua vắc xin tiêm chủng mở rộng theo quy định của pháp luật, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, kịp thời”.

7. Bổ sung Khoản 8 Điều 22 như sau:

“8. Chịu trách nhiệm bảo quản, vận chuyển vắc xin tiêm chủng mở rộng đến tuyến tỉnh”.

8. Sửa đổi Khoản 3, Điều 23 như sau:

“3. Bộ Tài chính có trách nhiệm bảo đảm kinh phí cho công tác tiêm chủng mở rộng, tiêm chủng chống dịch theo quy định của pháp luật.”

## **Điều 2. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ..... tháng ..... năm 2023.

#### ***Nơi nhận:***

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg; TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3b).

**TM. CHÍNH PHỦ**

.....

.....